

# HĐTL VN30 – CƠ HỘI TEST VÙNG CẢN MẠNH 885-890 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 8/7/2019



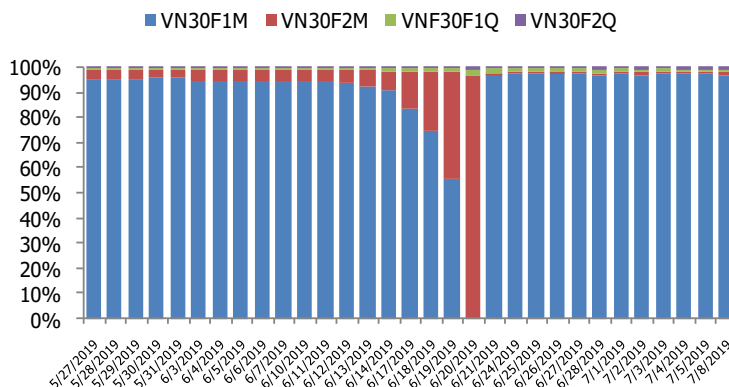
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1907	18/07/2019	10	873.5	<b>-1.19</b>
VN30F1908	15/08/2019	38	879.0	<b>-2.78</b>
VN30F1909	19/09/2019	73	882.2	<b>-1.07</b>
VN30F1912	19/12/2019	164	885.0	<b>9.02</b>

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra với áp lực bán tăng mạnh trên toàn thị trường. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 8,99 điểm (-0,92%) xuống 966,35 điểm; HNX-Index giảm 0,54% xuống 103,81 điểm. Các Bluechips như VHM, MWG, VJC, VNM, VIC, VCB giảm sâu là nguyên nhân chính khiến thị trường điều chỉnh mạnh. Trong phiên hôm nay hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm. Thanh khoản thị trường tương đương phiên trước với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.000 tỷ đồng. Điểm tích cực là khối ngoại trở lại mua ròng khá mạnh với hơn 170 tỷ đồng, tập trung vào PLX, KBC, MSN, VJC, E1FVFN30...
- Đồng pha với thị trường cơ sở, cả 4 HĐTL đóng cửa giảm điểm với mức giảm từ 6 đến 9 điểm. Tuy nhiên, basis vẫn duy trì dương từ 2,58 đến 14,08 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư không quá bi quan, dù thị trường cơ sở chịu áp lực giảm mạnh. Ngắn hạn, thị trường dao động khá nhiều khi chịu ảnh hưởng lớn từ yếu tố bên ngoài. Các tín hiệu Long, Short đảo chiều rất nhanh sau 1 phiên giao dịch. Nhà đầu tư nên thận trọng trong những phiên bản lề thay đổi xu hướng thị trường ngắn hạn. Có nhiều thời điểm thị trường khiến nhà đầu tư mất phương hướng vì có quá nhiều biến số không thể tính hết được. Đầu tư không phải là thắng thua trong một phi vụ ở một thời điểm mà là cả quá trình.
- Về kỹ thuật, VN30-Index giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày 08/07/2019. Chỉ số đang test đường MA20 ngày (tương đương vùng 868-870 điểm). Nếu ngưỡng này bị thủng thì nhiều khả năng chỉ số sẽ quay về vùng đáy tháng 06/2019 (tương đương vùng 845-850 điểm).

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường đang dao động khá nhiều khi chịu ảnh hưởng lớn từ yếu tố bên ngoài. Các tín hiệu Long, Short đảo chiều rất nhanh sau 1 phiên giao dịch. Nhà đầu tư nên thận trọng trong những phiên bản lề thay đổi xu hướng thị trường ngắn hạn. Hoạt động Long chỉ mở ra nếu chỉ số test thành công vùng hỗ trợ 868-870 điểm, trong khi vị thế Short canh mở tại nhịp hồi phục yếu của thị trường. Các ngưỡng hỗ trợ tốt đối với chỉ số tại 872-868-860 điểm và các ngưỡng kháng cự tại 876-880-886 điểm

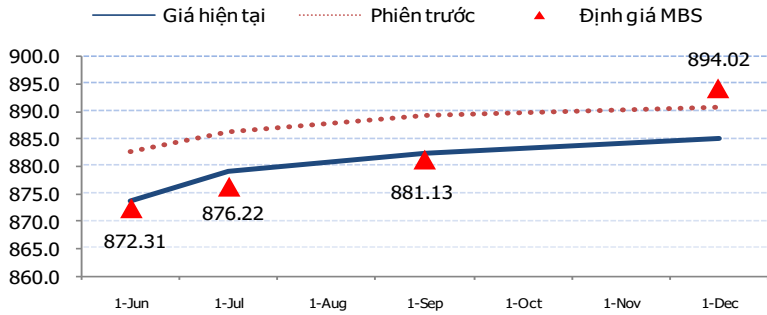
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Canh Short nếu chỉ số hồi phục không vượt qua vùng cản mạnh 876-880 điểm, Stoploss nếu chỉ số vượt 882 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Long spread (VN30F1908-VN30F1907) trong trường hợp thị trường cơ sở tiếp tục suy yếu.

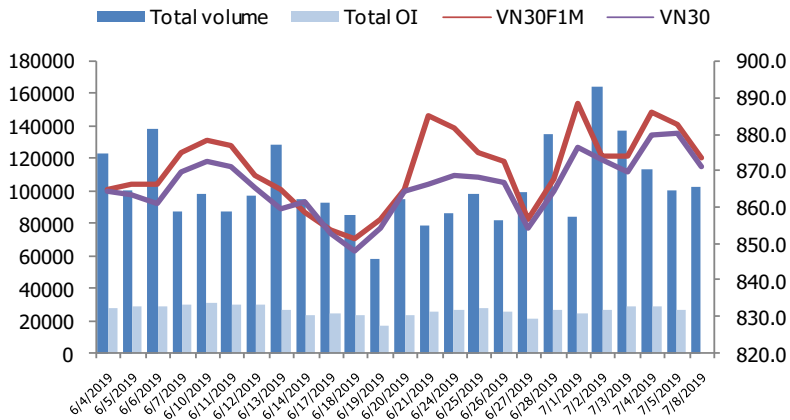
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1907	873.5	-1.02	102,246	2.80	25613	-9.96
VN30F1908	879.0	-0.81	507	67.33	348	24.73
VN30F1909	882.2	-0.78	60	150.00	309	1.64
VN30F1912	885.0	-0.63	97	46.97	319	-4.78
<b>Tổng</b>			<b>102,910</b>	<b>3.06</b>	<b>26,589</b>	<b>-9.45</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Hợp đồng tháng 7 đóng cửa phiên đầu tuần giảm 1,02% xuống 873,5 điểm, hiện mức chênh basis là +2,58 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 879,0 điểm (-0,81%), 882,2 điểm (-0,78%) và 885,0 điểm (-0,63%). Theo đó basis các hợp đồng này là +8,08 điểm, +11,28 điểm và +14,08 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên này tăng nhẹ 3% đạt 102.910 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 7 đạt 102.246 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 8.990,2 tỷ đồng cao hơn 2% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1907 là 872,31 điểm (thấp hơn 1,19 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1908 là 876,22 điểm (-2,78 điểm), VN30F1909 là 881,13 điểm (-1,07 điểm) và VN30F1912 là 894,02 điểm (+9,02 điểm).

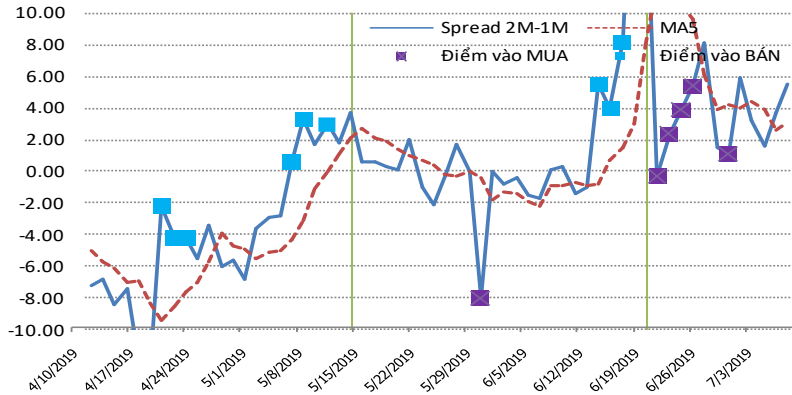
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



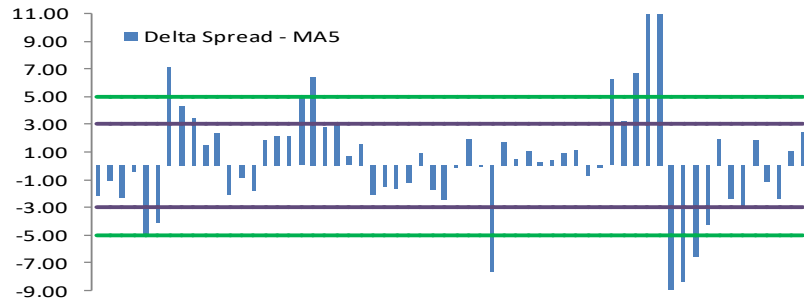
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	5.50	3.70	1.80	3.10	2.40
VN30F1Q - VN30F1M	8.70	6.60	2.10	7.30	1.40
VN30F1Q - VN30F2M	3.20	2.90	0.30	4.20	-1.00
VN30F2Q - VN30F1M	11.50	8.10	3.40	9.26	2.24
VN30F2Q - VN30F2M	6.00	4.40	1.60	6.16	-0.16
VN30F2Q - VN30F1Q	2.80	1.50	1.30	1.96	0.84

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



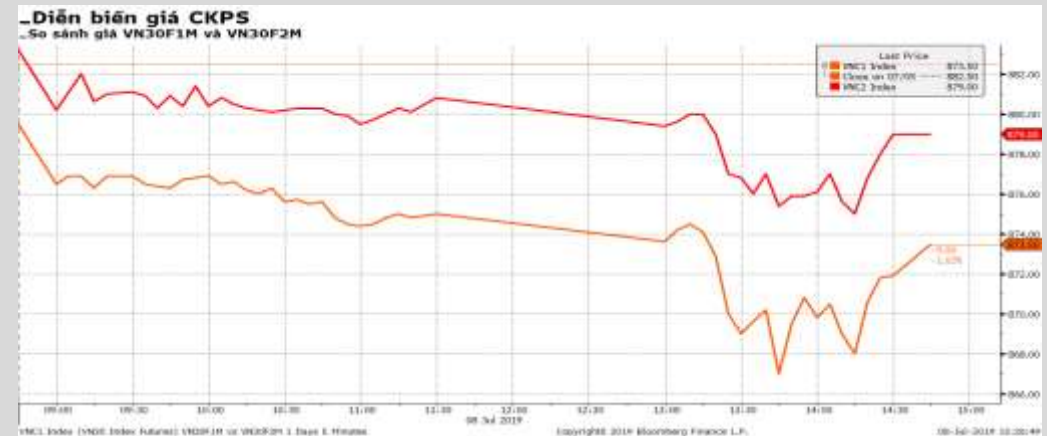
### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



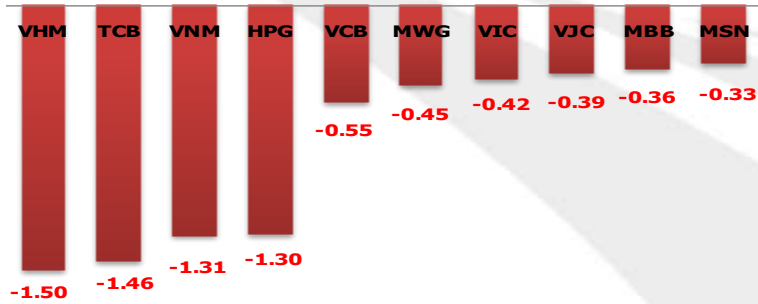
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tiếp tục đi xuống trong phiên giao dịch đầu tuần hôm nay, cả 4 hợp đồng tương lai đồng loạt ghi nhận mức giảm từ 5,6 đến 9 điểm. Trong đó, hợp đồng VN30F1907 giảm điểm mạnh nhất khiến chênh lệch giá của hợp này được nới rộng đáng kể so với các hợp đồng còn lại. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1908-VN30F1907) tiếp tục tăng thêm 1,8 điểm lên mức +5,5 điểm. Tương tự, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) cũng tăng nhẹ 0,3 điểm so với phiên giao dịch liền trước, hiện ở mức 3,2 điểm, trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1912-VN30F1909) cũng tăng lên mức 2,8 điểm hiện nay.
- Chênh lệch giá giữa hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất tiếp tục xu hướng mở rộng, và được kỳ vọng có thể duy trì xu hướng này trong các phiên giao dịch sắp tới, nếu thị trường cơ sở vẫn tiếp tục suy yếu, khiến giá hợp đồng kỳ hạn tháng 7 giảm điểm sâu hơn so với các hợp đồng còn lại khi chỉ còn 9 phiên giao dịch nữa hợp đồng này sẽ đáo hạn. Vì vậy, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long spread (VN30F1908-VN30F1907), kỳ vọng chốt lời nếu chênh lệch giá hai hợp đồng nới rộng lên mức 9-10 điểm. Trong trường hợp thị trường cơ sở hồi phục, chênh lệch giá của cặp hợp đồng này có thể biến động không rõ xu hướng, vì vậy nhà đầu tư nên thận trọng, và hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới.

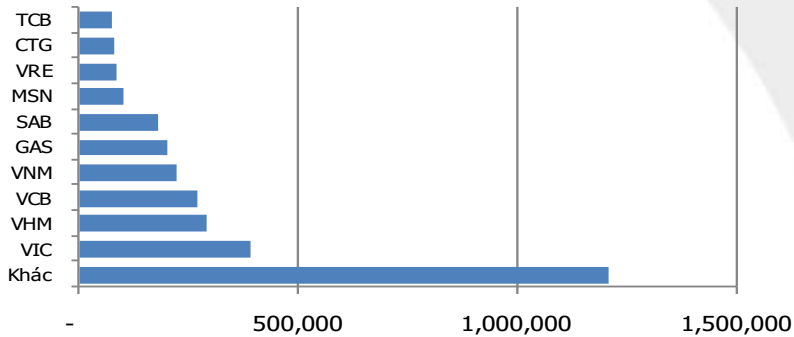
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1907	18/07/2019	10	873.5	-1.19
VN30F1908	15/08/2019	38	879.0	-2.78
VN30F1909	19/09/2019	73	882.2	-1.07
VN30F1912	19/12/2019	164	885.0	9.02

### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra với sắc đỏ ngay từ những phút mở cửa. Việc các chỉ số chứng khoán lớn trong khu vực như Nikkei 225, Kospi, Shanghai Comp...đồng loạt giảm sâu đã ảnh hưởng ít nhiều tới tâm lý giới đầu tư trong nước. Ở nhóm cổ phiếu lớn, các mã như VHM, MWG, VJC, VNM, VIC, VCB...đồng loạt giảm sâu là nguyên nhân chính khiến thị trường điều chỉnh mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 9,31 điểm (-1,06%) xuống 870,92 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 05 mã tăng/22 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 44,39 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.487 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng trong phiên khi họ tiếp tục mua ròng hơn 190 tỷ trên toàn thị trường. Lực mua của khối ngoại tập trung vào PLX (76 tỷ đồng), DGW (29,2 tỷ đồng), KBC (21,3 tỷ đồng), MSN (16,5 tỷ đồng), VJC (16 tỷ đồng), E1VFN30 (13,6 tỷ đồng)...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	973.04	1.32	16.85	9.02
Dow Jones	26,966.00	0.67	17.25	15.60
S&P 500	2,995.82	0.77	19.68	19.51
Nikkei 225	21,702.45	0.30	16.15	8.43
Shanghai	3,005.25	- 0.33	14.51	20.50
DAX	12,625.17	0.07	16.65	19.57
Vàng	1,414.41	- 0.31	-	10.29
Dầu WTI	57.09	- 0.44	-	25.72

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai – 08/07/2019</b>			
[EU] Tăng trưởng Sản xuất Công nghiệp Đức T.5	-0,2%	0,4%	0,3%
[EU] Thặng dư thương mại Đức T.5	16,9 tỷ	16,8 tỷ	18,7 tỷ
<b>Thứ Ba – 09/07/2019</b>			
[US] Việc làm mới T.5	7,449 triệu	7,510 triệu	
[TQ] CPI T.6 (yoy)	2,7%	2,7%	
[TQ] CPI T.6 (mom)	0,1%	-0,1%	
[TQ] PPI T.6 (yoy)	0,6%	0,3%	

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, sau khi một công ty môi giới cắt giảm dự báo về cổ phiếu Apple và nhà đầu tư tiếp tục cân nhắc về khả năng Cục Dự trữ Liên bang (FED) có một đợt cắt giảm lãi suất mạnh tay vào cuối tháng. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 0,43%, còn 26.806,14 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0,48%, còn 2.957,95 điểm. Chỉ số Nasdaq giảm 0,78%, còn 8.098,38 điểm. Số liệu việc làm khả quan hơn dự kiến mà Bộ Lao động Mỹ công bố hôm thứ Sáu đang buộc Phố Wall giảm bớt kỳ vọng vào một đợt hạ lãi suất mạnh trong cuộc họp của FED vào ngày 30-31/7. Vào ngày 10-11/7, giới đầu tư sẽ có cơ hội hiểu rõ hơn về quan điểm chính sách tiền tệ của FED thông qua cuộc điều trần định kỳ mỗi năm hai lần của Chủ tịch FED Jerome Powell trước Quốc hội Mỹ. Ngoài ra, biên bản cuộc họp tháng 6 của FED sẽ được công bố vào ngày thứ Tư tuần này. Một tâm điểm chú ý khác của giới đầu tư là mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 2 bắt đầu vào tuần tới. Lợi nhuận quý của các doanh nghiệp thuộc S&P 500 được dự báo giảm 0,1% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Chứng khoán Châu Âu biến động nhẹ trong phiên ngày hôm qua. Chỉ số DAX của Đức giảm 0,2%, chỉ số FTSE của Anh giảm 0,05% và chỉ số CAC40 của Pháp giảm 0,08%.
- Giá dầu ngày 8/7 biến động không nhiều do các yếu tố ảnh hưởng như căng thẳng liên quan chương trình hạt nhân Iran và lo ngại tăng trưởng kinh tế thế giới chững lại triệt tiêu tác động của nhau. Giá dầu Brent tương lai giảm 12 cent xuống 64,11 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 15 cent lên 57,66 USD/thùng. Giá vàng ngày 8/7 giảm do khả năng Fed không mạnh tay giảm lãi suất trong tháng 7 gia tăng, thúc đẩy USD tăng giá. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 3,2 USD xuống còn 1.395,1 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- Rổ VN30 đóng cửa chỉ có 5 mã tăng giá với lực tăng rất yếu ớt. VHM với mức giảm hơn 2% là nguyên nhân chính kéo thị trường đi xuống, theo sau là các mã VCB, TCB, VNM, VIC. Về mặt kỹ thuật, phiên giảm giá hôm nay chỉ là điều chỉnh kỹ thuật và chưa làm thay đổi xu thế tăng ngắn hạn của VHM. Các chỉ báo kỹ thuật đều cho tín hiệu mua, do đó, cơ hội mua mở ra nếu cổ phiếu test thành công vùng hỗ trợ 80.000-82.000 đồng.





### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.34	124,200	0.16	0.40%	77.49	-1.31	23.59	7.76
TCB	Banks	7.78	20,900	2.88	3.37%	82.66	-1.46	8.81	1.39
VIC	Real Estate Investment & Services	7.99	116,000	0.95	1.30%	30.75	-0.42	89.41	6.58
MSN	Financial Services	6.44	84,500	0.83	1.07%	25.96	-0.33	18.75	3.28
HPG	General Industrials	5.90	21,750	0.68	2.27%	112.64	-1.30	7.54	1.46
VPB	Banks	5.45	19,350	0.78	1.30%	25.35	-0.12	7.15	1.31
VJC	Travel & Leisure	5.70	128,500	0.78	1.41%	72.40	-0.39	13.15	5.00
VHM	Real Estate Investment & Services	4.77	83,000	3.66	3.79%	173.26	-1.50	18.88	6.59
MBB	Banks	4.38	21,100	0.71	1.19%	63.32	-0.36	7.06	1.29
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.45	94,300	-0.10	1.26%	62.32	-0.45	13.34	4.23
SAB	Beverages	3.25	281,000	1.09	1.45%	8.74	0.10	43.06	11.08
VCB	Banks	3.46	71,300	4.17	4.02%	80.81	-0.55	16.60	3.69
STB	Banks	3.20	11,400	0.88	1.76%	27.59	0.00	9.23	0.81
HDB	Banks	2.92	26,000	0.76	1.15%	42.02	-0.25	9.15	1.66
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.11	46,300	0.32	0.85%	59.93	-0.23	11.56	2.42
NVL	Real Estate Investment & Services	3.21	60,200	1.87	2.21%	35.72	-0.05	16.22	2.82
EIB	Banks	3.15	18,400	1.91	2.19%	2.18	0.08	46.17	1.50
VRE	General Retailers	2.57	35,800	1.31	1.46%	59.41	0.03	33.65	2.84
PNJ	General Retailers	2.15	73,700	1.09	1.22%	25.33	-0.20	15.51	4.11
GAS	Oil & Gas Producers	1.61	103,000	0.19	0.97%	13.97	-0.08	16.94	4.48
SSI	Financial Services	1.26	25,100	1.41	2.22%	47.28	-0.11	11.62	1.38
CTG	Banks	1.02	20,900	0.48	1.43%	51.16	-0.11	14.28	1.13
GMD	Industrial Transportation	1.10	26,700	0.00	1.48%	16.57	-0.16	12.07	1.34
REE	Industrial Engineering	0.94	33,500	0.91	1.51%	32.47	0.04	5.89	1.14
ROS	Construction & Materials	0.82	29,400	1.36	2.76%	399.88	0.01	79.34	2.87
CTD	Construction & Materials	0.72	104,300	0.19	1.12%	5.28	-0.05	6.25	1.02
SBT	Food Producers	0.74	17,150	0.00	1.18%	28.99	0.00	22.81	1.46
CII	Construction & Materials	0.62	22,000	-1.79	1.83%	11.80	-0.10	65.07	1.09
DPM	Chemicals	0.40	15,450	2.30	2.30%	7.27	0.00	12.10	0.77
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.56	104,700	2.28	3.27%	1.19	-0.04	25.60	4.67

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthihai@mbs.com.vn">ha.nguyenthihai@mbs.com.vn</a>